

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM (NĂM 2024)
(Ngày 15 tháng 12 năm 2024)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập:

- Họ và tên: **ĐOÀN THỊ CHUNG** - Ngày tháng năm sinh: 10/12/1971
- Chức vụ/chức danh công tác: Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường Tiểu học Hòa Bình
- Nơi thường trú: Thôn 1 – Xã Lý Học - Vĩnh Bảo - HP.
- Số CCCD ⁽³⁾: 031171015821; ngày cấp: 31/08/2021;
- Nơi cấp: Cục trưởng Cục Cảnh sát.

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập:

- Họ và tên: **NGUYỄN VĂN QUÁT** - Ngày tháng năm sinh: 11/05/1961
- Nghề nghiệp: Tự do
- Nơi làm việc⁽⁴⁾: Lý Học – Vĩnh Bảo- Hải Phòng
- Nơi thường trú: Thôn 1– Xã Lý Học- Vĩnh Bảo - HP.
- Số CCCD: 031.061.010.514; ngày cấp 01/9/2021:
- Nơi cấp: Cục trưởng- Cục Cảnh sát.

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất: Không

3.2. Con thứ hai (trở lên): Không

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất⁽⁶⁾:

1.1. Đất ở⁽⁷⁾:

1.1.1. Thừa thứ nhất:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Thôn 1- Lạng Am- Xã Lý học - Vĩnh Bảo - HP.
- Diện tích⁽⁹⁾: 110 m²
- Giá trị⁽¹⁰⁾: 1.000 000 000 đồng.
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: GCN: CH 00127
- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Không



1.1.2. Thừa thứ 2 (trở lên): Không có

- Địa chỉ⁽⁸⁾:
- Diện tích⁽⁹⁾:
- Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾:
- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Không

1.2. Các loại đất khác⁽¹³⁾: Không

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ: Thôn 1- Lạng Am- Lý Học- Vĩnh Bảo -HP
- Loại nhà⁽¹⁴⁾: Nhà ở riêng lẻ
- Diện tích sử dụng⁽¹⁵⁾: 100 m²
- Giá trị⁽¹⁰⁾: 1.200. 000. 000 đồng (Một tỷ hai trăm triệu đồng)
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Không
- Thông tin khác (nếu có): Không

2.1.2. Nhà thứ 2 (trở lên):

- Địa chỉ:
- Loại nhà⁽¹⁴⁾:
- Diện tích sử dụng⁽¹⁵⁾:
- Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:
- Thông tin khác (nếu có):

2.2. Công trình xây dựng khác⁽¹⁶⁾: Không

3. Tài sản khác gắn liền với đất⁽¹⁷⁾: Không

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾. Có 15 chỉ vàng 9999

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾. Có

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):

6.1. Cổ phiếu: Không

6.2. Trái phiếu: Không

6.3. Vốn góp⁽²²⁾: Không

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác⁽²³⁾: Không

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾: Không

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)⁽²⁵⁾: Không

8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾: Không

9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾: Không

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾:

- Tổng thu nhập của người kê khai: 338.866.000 đồng

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): 13 000 000 đồng

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: Không

- Tổng các khoản thu nhập chung: Không

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM⁽²⁹⁾ (nếu là kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì không phải kê khai Mục này):

Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1. Đất ở (GCN: CH 00127) 1.2. Các loại đất khác	Không	Không	
2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở Xây nhà ở mảnh đất (GCN: CH 00127)	Không	Không	

Chung

<p>2.2. Công trình xây dựng khác</p> <p>3. Tài sản khác gắn liền với đất</p> <p>3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất</p> <p>3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất</p> <p>4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên</p> <p>5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.</p> <p>6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):</p> <p>6.1. Cổ phiếu</p> <p>6.2. Trái phiếu</p> <p>6.3. Vốn góp</p> <p>6.4. Các loại giấy tờ có giá khác</p> <p>7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên:</p> <p>7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...).</p> <p>7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác).</p> <p>8. Tài sản ở nước ngoài.</p> <p>9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽³²⁾.</p>	<p>-Không</p> <p>+ 15 chỉ vàng 9999</p> <p>Không</p> <p>Không</p> <p>Không</p> <p>Không</p> <p>Không</p> <p>Không</p> <p>Không</p> <p>Không</p> <p>Không</p> <p>Không</p> <p>+48,826 triệu đồng</p>	<p>Không</p>	<p>-Tiết kiệm từ nguồn thu nhập</p> <p>-Do hệ số lương tăng từ 4,98 lên 5,36, Lương cơ sở tăng từ tháng 7/2024, tăng thêm theo NQ 05/NQ-HĐND và</p>
--	---	--------------	---

			các khoản phụ cấp .
--	--	--	---------------------

Vĩnh Bảo, ngày 15 tháng 12 năm 2024.
NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Phạm Văn Lâm

Vĩnh Bảo, ngày 15 tháng 12 năm 2024
NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN

Đoàn Thị Chung

24 07